

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 312/2025/HS-PT
Ngày: 24/7/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Huân.

Các Thẩm phán:

1. Ông Bùi Đức Nam

2. Bà Phạm Uyên Thy

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Quang, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Đỗ Văn Khá, Kiểm sát viên.

Trong ngày 24/7/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, số A đường N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 232/2025/HS-PT ngày 03/6/2025 đối với bị cáo Trương Đức L, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3433/2025/QĐXXPT-HS ngày 07/7/2025, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 122/2025/HSST ngày 25/4/2025 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5 Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Trương Đức L**; sinh năm 2005 tại tỉnh Quảng Trị; nơi đăng ký thường trú: Khu phố G, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị (nay là Khu phố G, phường N, tỉnh Quảng Trị); nơi cư trú trước khi bị bắt: Căn hộ 30.17 tòa S5.01 Vinhomes Grand Park, số E N, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Căn hộ 30.17 tòa S5.01 Vinhomes Grand Park, số E N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: sinh viên; con ông Trương Đức M và bà Trần Thị B; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bắt, tạm giữ: 30/11/2024;

Tạm giam: 06/12/2024;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông **Trương Văn K**; địa chỉ cư trú: C N, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là số C N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 25/11/2024, Trương Đức L mang chiếc điện thoại di động Iphone 15 Pro của L đến cửa hàng Đ số 549/30 đường X, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 549/30 đường X, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) để sửa. Đến ngày 27/11/2024, người của cửa hàng điện thoại gọi điện thông báo cho L biết điện thoại đã sửa xong và bảo L đến lấy. Khoảng 16 giờ 30 ngày 27/11/2024, L điều khiển xe mô tô Honda AirBlade, biển số 62U1-002.31 đến cửa hàng điện thoại đã nêu để lấy điện thoại thì thấy 02 nhân viên của cửa hàng đang nằm ngủ trên ghế sofa trong cửa hàng, có 01 điện thoại di động Iphone 13 Pro (của bị hại Trần Văn K1) để trên ghế gỗ chỗ bàn tiếp khách và đang được cắm sạc pin. Lúc này, L nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại vừa nêu. L lén lút đi đến nơi để điện thoại, dùng tay rút dây sạc, lấy điện thoại bỏ vào túi áo khoác đang mặc, rồi ra khỏi cửa hàng và lấy xe rời đi. L mang chiếc điện thoại vừa trộm được về cất giữ tại phòng trọ tại Căn hộ 30.17 tòa S5.01 Vinhomes Grand Park, số E N, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Căn hộ 30.17 tòa S5.01 Vinhomes Grand Park, số E N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh).

Khi ngủ dậy, anh K1 phát hiện bị mất điện thoại nên đã đến Công an P, quận B trình báo sự việc.

Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B đã tiến hành bắt giữ L, thu hồi chiếc điện thoại Iphone 13 Pro và trả lại cho anh K1; ngoài ra, còn thu giữ một số vật chứng có liên quan.

Căn cứ Kết luận giám định số 341/KLĐGTA-TCKH ngày 04/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự quận B thì 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro, dung lượng 128Gb mà bị cáo đã chiếm đoạt của anh K1 có trị giá 4.000.000đ.

Tại Cáo trạng số 131/CT-VKSBTh ngày 21/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 Thành phố Hồ Chí Minh) truy tố Trương Đức L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 122/2025/HSST ngày 25/4/2025 và Thông

báo sửa chữa, bổ sung bản án số 202/2025/TB-TA ngày 26/5/2025 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5 Thành phố Hồ Chí Minh) đã quyết định như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Trương Đức L 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2024.

Ngoài ra, còn tuyên áp dụng các biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo và các đương sự.

Ngày 08/5/2025, bị cáo có đơn kháng cáo với nội dung: Gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng trong kháng chiến chống Mỹ và Pháp; bản thân bị cáo có thành tích học tập tốt, đạt giải nhì cuộc thi học sinh giỏi môn Vật lý tỉnh Quảng Trị. Ba bị cáo bị tai biến là người đang được hưởng trợ cấp xã hội.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và bổ sung nội dung: Bị cáo xin giảm hình phạt để kịp thời gian về tiếp tục đi học.

Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết kháng cáo như sau: Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” đúng pháp luật. Bị cáo thành khẩn hai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là đúng quy định. Tuy nhiên, trong vụ án này, tài sản trộm cắp đã được thu hồi giao trả cho bị hại nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là có thiếu sót. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo bằng với thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ thu thập được, có căn cứ để xác định rằng:

Khoảng 16 giờ 30 ngày 27/11/2024, ở tại Cửa hàng Đ số 549/30 đường X, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 549/30 đường X, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại

Iphone 13 Pro có trị giá 4.000.000đ của bị hại Trần Văn K1. Sau đó, bị cáo mang chiếc điện thoại trộm cắp được về cất giấu tại Căn hộ 30.17 tòa S5.01 Vinhomes Grand Park, số E N, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Căn hộ 30.17 tòa S5.01 Vinhomes Grand Park, số E N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) là nơi bị cáo thuê ở.

Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B đã tiến hành bắt giữ L, thu hồi chiếc điện thoại Iphone 13 Pro và trả lại cho bị hại.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, xâm phạm đến trật tự công cộng. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vì động cơ vụ lợi nên vẫn cố ý vi phạm.

[3]. Về kháng cáo của bị cáo:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là sinh viên, chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ.

Trong vụ án này, tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có trị giá nhỏ (4.000.000đ), đã được thu hồi, giao trả lại cho bị hại nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét tình tiết này là tình tiết giảm nhẹ có thiếu sót. Mặt khác, sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình bị cáo có nộp tài liệu có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền xác định gia đình bị cáo thuộc diện cận nghèo, ông nội bị cáo là ông Trương Đức T là người có công với Cách M1 được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến Hạng Nhất. Đây là các tình mới và cũng cần được áp dụng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Vì các lý do đã nêu, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm theo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[4]. Về án phí: Theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 122/2025/HSST ngày 25/4/2025 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh),

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật

hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự,

Xử phạt bị cáo Trương Đức L 7 (bảy) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2024 (bằng với thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam trước).

Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Trương Đức L nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm nào khác.

2. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- Tòa án phúc thẩm tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP .HCM; (3)
- VKSND Khu vực 5–TP.HCM; (1)
- P. PC27 – CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Đường sự; (1)
- THA Khu vực 5–TP.HCM; (1)
- TAND Khu vực 5–TP.HCM; (1)
- Công an thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa hình sự, hồ sơ. (22) (8)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Công Huân